



BÀI TẬP THỰC HÀNH KHÓA HỌC CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT VỚI JAVA BÀI 3.3

Bài 1. Tạo stack generic sau đó dùng stack này để lưu trữ các đối tượng kiểu sinh viên. Trong đó thông tin sinh viên gồm: mã sinh viên, họ, đệm và tên, địa chỉ, email, tuổi, điểm trung bình. Thực hiện các chức năng sau:

- 1) Thêm mới sinh viên vào stack.
- 2) Hiển thị thông tin sinh viên đầu stack theo dạng bảng gồm các hàng, cột.
- 3) Kiểm tra xem stack hiện chứa bao nhiêu sinh viên.
- 4) Hiển thị các sinh viên có trong stack ra màn hình dưới dạng bảng gồm các hàng, các cột. Mỗi sinh viên hiển thị trên 1 dòng.
- 5) Thoát chương trình.

Bài 2. Viết chương trình đảo ngược các từ trong chuỗi kí tự sử dụng stack. Ví dụ nhập vào chuỗi `str = "Welcome to Branium Academy!"` thì kết quả là `"Academy! Branium to Welcome"`.

Bài 3. Viết chương trình chuyển biểu thức dạng trung tố sang dạng hậu tố. Giả định các phép toán cần thực hiện trong biểu thức là `+`, `-`, `*`, `/`, `^`. Biểu thức có thể chứa dấu ngoặc để gom nhóm ưu tiên. Thứ tự ưu tiên của các phép toán là lũy thừa = 3, nhân = chia = 2, cộng = trừ = 1.

Gọi thành phần cấu thành nên biểu thức là các phần tử. Nó có thể là các con số, dấu ngoặc `(,)` hoặc các phép toán. Bỏ qua dấu cách. Quy trình thực hiện chuyển đổi trung tố sang hậu tố:

- Lần lượt lấy từng phần tử `e` trong biểu thức:
 - o Nếu `e` là toán hạng, hiển thị ra màn hình.
 - o Nếu `e` là dấu ngoặc `(` thì thêm nó vào stack.
 - o Nếu `e` là dấu ngoặc `)`, thì pop các phần tử trong stack ra tới khi gặp ngoặc `(`. Sau đó pop bỏ ngoặc `(`.
 - o Nếu `e` là phép toán và stack không rỗng, trong khi thứ tự ưu tiên của `e` \leq thứ tự ưu tiên của phần tử đầu stack, pop phần tử đầu stack cho hiển thị ra màn hình. Sau đó push `e` vào stack.
- Trong khi stack còn chưa rỗng, pop các phần tử còn lại hiển thị ra màn hình.
- Input:
 - o Dòng đầu là số bộ test $0 < t \leq 10$.
 - o Các dòng sau mỗi dòng là một biểu thức trung tố cần chuyển đổi.
- Output: mỗi kết quả ghi trên một dòng biểu thức sau khi chuyển từ trung tố sang hậu tố.

Ví dụ

INPUT	OUTPUT
3	
10 * 25	10 25 *
100 * 20 + 6 - 2	100 20 * 6 + 2 -
20^5 / (5 * 90) + 7	20 5 ^ 5 90 * / 7 +



Bài 4. Viết chương trình tính giá trị biểu thức dạng hậu tố. Bỏ qua các khoảng trắng phân tách từng phần tử. Thuật toán được thực hiện như sau:

Lần lượt lấy từng giá trị e trong biểu thức hậu tố:

- Nếu e là một toán tử t :
 - o Pop phần tử đầu stack gán cho biến b .
 - o Pop phần tử đầu stack tiếp theo gán cho biến a .
 - o Tính kết quả $a \ t \ b$ sau đó push kết quả vào stack.
- Nếu e là một toán hạng, push e vào stack.

Sau khi thực hiện xong, phần tử còn lại trong stack là kết quả của biểu thức.

Ví dụ tính giá trị của biểu thức $100 \ 20 \ * \ 6 \ + \ 2 \ -$ ta xét lần lượt từng phần tử e của biểu thức:

- Khi $e = '100'$, đây là một toán hạng, push 100 vào stack. Stack hiện tại: [100].
- Khi $e = '20'$, đây là toán hạng, push 20 vào stack. Stack hiện tại: [100, 20] (20 là phần tử top).
- Khi $e = '*'$, đây là một toán tử, $b = 20$, $a = 100$, $a \ e \ b = 100 \ * \ 20 = 2000$. Push 2000 vào stack. Stack hiện tại: [2000].
- Khi $e = '6'$, đây là toán hạng, push vào stack. Stack hiện tại: [2000, 6].
- Khi $e = '+'$, đây là toán tử, $b = 6$, $a = 2000$, $a \ + \ b = 2006$. Push vào stack. Stack hiện tại: [2006].
- Khi $e = '2'$, đây là toán hạng, push vào stack. Stack hiện tại: [2006, 2].
- Khi $e = '-'$, đây là toán tử, pop các phần tử trong stack: $a = 2006$, $b = 2$. Tính $a - b = 2006 - 2 = 2004$. Push 2004 vào stack. Stack hiện tại: 2004.
- Kết thúc biểu thức, phần tử còn lại trong stack là kết quả: 2004.

Input:

- Dòng đầu là số bộ test $0 < t \leq 10$.
- t dòng sau mỗi dòng là một biểu thức hậu tố.

Output: ghi ra trên t dòng, mỗi dòng là kết quả của bộ test tương ứng.

Ví dụ:

INPUT	OUTPUT
3	
10 25 *	250
100 20 * 6 + 2 -	2004
5 3 + 6 2 * 3 5 * ++	35



Bài 5. Viết chương trình chuyển đổi biểu thức hậu tố sang biểu thức trung tố. Biểu thức trung tố có thể chứa các toán hạng, các phép toán $+-*/^$ cách nhau bởi dấu cách. Thuật toán chuyển đổi sử dụng stack như sau:

B1. Lần lượt duyệt từng phần tử e trong biểu thức từ trái sang phải và thực hiện:

- Nếu e là một toán hạng: push nó vào stack.
- Nếu e là một toán tử:
 - o Pop toán hạng đầu stack gán vào biến a .
 - o Pop toán hạng đầu stack tiếp theo gán vào biến b .
 - o Push biểu thức $(s_2 \ e \ s_1)$ vào stack.

B2. Khi biểu thức kết thúc, tạo một string và pop các phần tử trong stack ra thêm vào string.

B3. Trả về kết quả.

- Input:
 - o Dòng đầu là số bộ test $0 < t \leq 10$.
 - o Các dòng sau mỗi dòng là 1 biểu thức hậu tố đã chuẩn hóa.
- Output: in ra kết quả chuyển đổi của mỗi bộ test tương ứng trên 1 dòng.

INPUT	OUTPUT
3	
10 25 *	10 * 25
100 20 * 6 + 2 -	100 * 20 + 6 - 2
20 5 ^ 5 90 * / 7 +	20^5 / (5 * 90) + 7

Ví dụ thực hiện chuyển biểu thức hậu tố sang trung tố:

Biểu thức hậu tố: 25 38 60 / - 77 19 / 3 - *		
Phần tử	Hành động	stack
25	Push 25 vào stack	[25]
38	Push 38 vào stack	[25, 38]
60	Push 60 vào stack	[25, 38, 60]
/	Pop 60 khỏi stack	[25, 38]
	Pop 38 khỏi stack	[25]
	Push (38 / 60) vào stack	[25, (38 / 60)]
-	Pop (38 / 60) khỏi stack	[25]
	Pop 25 khỏi stack	[]
	Push (25 - (38 / 60)) vào stack	[(25 - (38 / 60))]
77	Push 77 vào stack	[(25 - (38 / 60)), 77]
19	Push 19 vào stack	[(25 - (38 / 60)), 77, 19]
/	Pop 19 khỏi stack	
	Pop 77 khỏi stack	



	Push (77 / 19) vào stack	$[(25 - (38 / 60)), (77 / 19)]$
3	Push 3 vào stack	$[(25 - (38 / 60)), (77 / 19), 3]$
-	Pop 3 khỏi stack	$[(25 - (38 / 60)), (77 / 19)]$
	Pop (77 / 19) khỏi stack	$[(25 - (38 / 60))]$
	Push $((77 / 19) - 3)$	$[(25 - (38 / 60)), ((77 / 19) - 3)]$
*	Pop $((77 / 19) - 3)$ khỏi stack	$[(25 - (38 / 60))]$
	Pop $(25 - (38 / 60))$ khỏi stack	$[]$
	Push $((25 - (38 / 60)) * ((77 / 19) - 3))$ vào stack	$((25 - (38 / 60)) * ((77 / 19) - 3))$
Biểu thức trung tố: $((25 - (38 / 60)) * ((77 / 19) - 3))$		

Bài 6. Chuyển biểu thức trung tố sang tiền tố. Quá trình chuyển đổi được mô tả như sau:

- Đảo ngược biểu thức trung tố.
- Thực hiện chuyển biểu thức trung tố sang hậu tố.
- Đảo ngược kết quả ta có biểu thức tiền tố.

Input:

- Dòng đầu là số bộ test $0 < t \leq 10$.
- T dòng sau mỗi dòng là một biểu thức trung tố.

Output: kết quả chuyển đổi của mỗi bộ test ghi ra trên 1 dòng.

Ví dụ:

INPUT	OUTPUT
3	
10 * 25	* 10 25
36 * 41 + 87	+ * 36 41 87
10 + 36 * (4 ^ 2 - 9)	+ 10 * 36 - ^ 4 2 9

Trang chủ: <https://braniumacademy.net>

Bài giải mẫu: [click vào đây](#).